

**DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ - HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM***(Đính kèm Yêu cầu báo giá ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Thành phố Thanh Hóa)*

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật	Hãng/ Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị	SL Dự kiến
1	CellClean	Dung dịch kiềm mạnh dùng để rửa hệ thống máy huyết học. Bảo quản ở 1 - 30 độ C, nơi tối, tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp. Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 60 ngày. Thành phần: Sodium hypochlorite 5%	Sysmex Corporation Ono Factory /Nhật Bản	50ml /hộp	ml	100
2	Stromatolyse WH (SWH-200A)	Dung dịch ly giải hồng cầu, giúp đếm chính xác số lượng bạch cầu; Organic quaternary ammonium salt 8,5g/L và sodium chloride 0.6g/L	Sysmex Asia Pacific Pte Ltd /Singapore	500ml/lọ, 3 lọ/hộp	ml	3.000
3	Test thử ma túy tổng hợp 4 trong 1	Test thử chất gây nghiện 4 thông số – Multi Drug 4 Phát hiện các chất gây nghiện sau: – Methamphetamine (MET) – ma túy đá – Marijuana (THC) – cần sa – Methylenedioxymethamphetamine (MDMA) – Ecstasy, thuốc lắc – Morphine (MOP)	Trung Quốc	25 test/hộp	test	400
4	Định lượng Total T3	- Thành phần: R1a: Liên hợp photphataza kiềm kháng T3 đơn dòng ở chuột (bò) và các hạt thuận từ phủ streptavidin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim và chuột), chất hoạt tính bề mặt, < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. R1b: Analog T3 được liên kết với biotin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. R1c: Dung dịch natri hidroxit 0,4N (NaOH) có 8-Anilino-1-Napthalenesulfonic Acid (ANS). R1d: 0,4N dung dịch axit clohydric (HCl).	Beckman Coulter/Mỹ	2x50test	Test	300
5	Định lượng TSH (3rd IS)	. Thành phần: R1a: Các hạt thuận từ phủ kháng thể kháng TSH ở người đơn dòng ở chuột được huyền phù trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt tính bề mặt, albumin huyết thanh bò (BSA), < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300 R1b: Dung dịch muối đệm TRIS có chất hoạt tính bề mặt, BSA, protein (chuột), < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300 R1c:Liên hợp photphataza kiềm kháng TSH trên người đơn dòng ở chuột trong dung dịch muối đệm ACES, có chất hoạt tính bề mặt, chất nền BSA, protein (chuột), < 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300 R1d: Liên hợp photphataza kiềm kháng TSH trên người đơn dòng ở chuột trong dung dịch muối đệm ACES, có chất hoạt tính bề mặt, chất nền BSA, protein (chuột), < 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300	Beckman Coulter, Inc., Mỹ sản xuất cho Immunotech S.A.S, Pháp	2x100test	Test	400
6	Access Free T4	. - Thành phần: R1a: Các hạt thuận từ Dynabeads phủ streptavidin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, 0,125% NaN <sub>3</sub> và 0,125% ProClin 300. R1b: Dung dịch muối đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, < 0,1% NaN <sub>3</sub> và 0,1% ProClin 300. R1c: Dung dịch muối đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, 0,125% NaN <sub>3</sub> và 0,125% ProClin 300. R1d: Chất cộng hợp triiodothyronine-photphataza kiềm (bò) trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, < 0,1% NaN <sub>3</sub> và 0,1% ProClin 300. R1e: Kháng thể kháng Thyroxine (T4) đơn dòng ở chuột được liên kết với biotin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim và chuột), chất hoạt tính bề mặt, 0,125% NaN <sub>3</sub> và 0,125% ProClin 300.	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	2x50test	Test	300

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật	Hãng/ Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị	SL Dự kiến
7	10309051 ADVIA Chemistry [UN] Urea Nitrogen Reagents	-Mục đích: Dùng cho chẩn đoán in vitro nhằm định lượng nitơ urê (sản phẩm cuối cùng của quá trình chuyển hóa nitơ) trong huyết thanh và huyết tương của người và nước tiểu '-Dải đo: Huyết thanh: 5–150 mg/dL (1,8–53,6 mmol/L) Huyết tương: 5–150 mg/dL (1,8–53,6 mmol/L) Nước tiểu: 35–1000 mg/dL (12,5–357,0 mmol/L) '-Thành phần: Thuốc thử 1 (R1): NADH ( $\geq 0,23$ mmol/L); Thuốc thử 2 (R2): Urease ( $\geq 7,2$ U/mL), GLDH ( $\geq 0,9$ U/mL), $\alpha$ Ketoglutarate ( $> 8,3$ mmol/L)	Randox Laboratories Limited - UK/Anh	4020 test/hộp	Test	4020
8	Đo hoạt độ AST (GOT)	. Thành phần: L-aspartate 240 mmol/L; 2-Oxoglutarate 12 mmol/L; LDH $\geq 0.9$ kU/L; MDH $\geq 0.6$ kU/L; NADH 0.20 mmol/L;	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	4x6ml+4x6ml	ml	96
9	Định lượng Triglycerid	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglyceride ; dải đo: 0.1-11.3 mmol/L; phương pháp: GPO-POD; bước sóng 660/800 nM. Thành phần:4-Aminoantipyrine 0.5 mmol/L; Lipases 1.5 kU/L (25 $\mu$ kat/L); Glycerol kinase 0.5 kU/L (8.3 $\mu$ kat/L); Peroxidase 0.98 kU/L (16.3 $\mu$ kat/L); Ascorbate oxidase 1.48 kU/L (24.6 $\mu$ kat/L); Glycerol-3-phosphate oxidase 1.48 kU/L (24.6 $\mu$ kat/L);	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	4x20ml+4x5ml	ml	100
10	Phim XQ khô 10x12 inch	Phim khô Laser cỡ 10x12 inch (Sử dụng được với hệ thống in phim khô laser Konica)	Konica Minolta Inc/Nhật Bản	Hộp 125 tờ	Tờ	500
11	Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 1ml	Bơm tiêm nhựa liền kim, dung tích 1ml, gioăng có núm. Thân kim: làm bằng thép không gỉ và không bị oxy hóa. Vỏ bơm tiêm: Làm bằng nhựa y tế, không có chất gây sốt, độc tố, kim loại nặng, không chứa DEHP. Đóng gói vô trùng	MPV/ Việt Nam	Hộp 100 cái x 42h/kiện	Cái	300
12	Chi Daclon Nylon số 4/0	Chi không tiêu liền kim tổng hợp đơn sợi cấu tạo Polyamind 6 số 4/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8, dài 19mm, kim làm từ thép không gỉ được phủ silicon. Đóng gói vô trùng	SMI-Bi	Hộp 12 sợi	Lá	48
13	Gạc hút y tế	Gạc thấm khổ 0,8m.Sản xuất từ vải gạc dệt - Tốc độ hút nước: Thời gian chìm không quá 10 giây - Khả năng hút nước: Trung bình 1 gam gạc giữ được từ 5 gam nước trở lên - Độ ẩm: không quá 8% - Độ acid và độ kiềm: Đạt trung tính - Không có tinh bột hoặc Dextrin - Các chất tan trong nước: không quá 0,5%. - Đóng gói vô trùng	Việt Nam	Khổ 0,8m. 1.000 mét/ Bao	Mét	200
14	Gen siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm, không có Formaldehyde, vô khuẩn. Gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6,5-7,5	3A/Việt Nam	Can 5 lít	Lít	40
15	Cassette Laureate	Cassette dùng cho máy mổ phaco Laureate.	Mỹ	Hộp 1 cái	Cái	2

**BÁO GIÁ***Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thanh Hóa*

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá của Bệnh viện, chúng tôi... ..; báo giá Vật tư y tế - Hóa chất xét nghiệm như sau:

## 1. Báo giá Hàng hóa và dịch vụ liên quan:

STT	Tên Vật tư, Hóa chất	Đặc tính , thông số	Hãng/ Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	...								
2	...								
n	...								

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm.....

## 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm 2024

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**

(Ký tên, đóng dấu)